TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2021/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 03 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2021/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 11 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Quách T, sinh năm: 19xx.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Bùi T, sinh năm: 19xx.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Quách T và bị đơn anh Bùi T.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Quách T và anh Bùi T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Quách T và anh Bùi T có 02 con chung là cháu Bùi B A và cháu Bùi Đ T M, đều sinh ngày ../2016. Chị Quách T và anh Bùi T thoả thuận, thống nhất: Giao cháu Bùi B A và cháu Bùi Đ T M cho chị Quách T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Bùi T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng đối với cả hai cháu cho chị Quách T, vào ngày 20 hàng tháng, thời điểm bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Quách T và anh Bùi T không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Nguyên đơn và bị đơn mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngoài ra bị đơn phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ án phí trong vụ án này, bao gồm án phí dân sự sơ thẩm và án phí về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sẽ do nguyên đơn có trách nhiệm nộp thay cho cả phần án phí của bị đơn. Vậy tổng số tiền mà nguyên đơn phải nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0000079 ngày 01/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá